

Số: /KH-UBND

Hà Đông, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 trên địa bàn xã Hà Đông

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 04/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ủy ban nhân dân xã Hà Đông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi tắt là PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (sau đây gọi chung là DNNVV) theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Đồng thời, góp phần thực hiện thắng lợi chủ đề năm của thành phố “Chủ động thực thi; phát huy động lực; tăng trưởng bút phá”.

2. Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức thực hiện gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho DNNVV; nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

3. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho DNNVV, xây dựng hệ thống thông tin PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đồng bộ, thống nhất.

II. Yêu cầu

1. Bám sát chỉ đạo của Sở Tư pháp, Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố gắn với nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của xã; phân công, xác

định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong tổ chức thực hiện bảo đảm thống nhất, hiệu quả.

2. Tổ chức thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho DNNVV theo đúng nguyên tắc: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã chủ động và chịu trách nhiệm chủ trì về nội dung, kinh phí và các điều kiện đảm bảo để tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực mình quản lý. Văn phòng HĐND&UBND là đầu mối hướng dẫn, có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, tham mưu đề xuất các biện pháp chỉ đạo, định hướng chung.

3. Bảo đảm tổ chức triển khai các hoạt động có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, trùng lặp, lãng phí nguồn lực, phù hợp với điều kiện thực tiễn, gắn với nhiệm vụ chính trị và yêu cầu quản lý nhà nước của từng cơ quan, đơn vị.

B. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

I. Nhiệm vụ chung

1. Triển khai, thực hiện Đề án xây dựng mô hình "Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật" trong thực hiện Đề án "Xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng".

2. Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, bám sát yêu cầu thực tiễn và điều kiện cụ thể của từng ngành, lĩnh vực, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch, chương trình, đề án về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho DNNVV, nhằm đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác, bảo đảm chất lượng, hiệu lực, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các đề án phát triển kinh tế - xã hội của xã và nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

3. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các đề án, chương trình phối hợp về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho DNNVV.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số gắn với tăng cường công tác thông tin, truyền thông về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho DNNVV trên các phương tiện thông tin đại chúng, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

II. Công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2026 theo chỉ đạo của Sở Tư pháp bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đi vào chiều sâu (có Kế hoạch riêng).

2. Thực hiện truyền thông chính sách gắn với thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết được Quốc hội thông qua; Nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật của thành phố trong năm 2025, năm 2026 và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

3. Tiếp tục tổ chức các hoạt động truyền thông về các Nghị quyết đột phá, chiến lược của Bộ Chính trị và các kết quả đạt được trong thực hiện các Nghị quyết.

4. Triển khai văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, Sở Tư pháp về thực hiện Quyết định số 39/2025/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác tử sách pháp luật điện tử quốc gia, tử sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang Nhân dân.

5. Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai các mô hình hiệu quả, cách làm hay về PBGDPL tại cơ sở theo tinh thần huy động nguồn lực xã hội tham gia.

6. Tiếp tục chỉ đạo và triển khai hiệu quả các văn bản, đề án trong lĩnh vực PBGDPL trên địa bàn xã, cụ thể:

- Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027”.

- Đề án “Truyền thông về quyền con người giai đoạn 2023 - 2028” theo Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2715/QĐ-TTg ngày 13/12/2025 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc.

- Các chương trình phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chủ động thực hiện chuyển đổi số gắn với công tác PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tiếp tục quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả Cổng thông tin điện tử xã theo hướng đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường liên thông, kết nối và chia sẻ dữ liệu, thông tin, tài liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật trên môi trường mạng, tạo thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng và trao đổi thông tin pháp luật giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

- Ứng dụng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL thông qua các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật.

- Nâng cao chất lượng mục “Phổ biến giáo dục pháp luật” trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

8. PBGDPL cho các đối tượng đặc thù gồm: người dân thuộc diện hộ cận nghèo, hộ nghèo; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người chưa thành niên; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc...

9. Rà soát, tham mưu việc kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật xã theo yêu cầu, điều kiện thực tiễn của địa phương; quản lý, theo dõi, hướng dẫn, tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật.

10. Tham gia ý kiến vào dự án Luật PBGDPL (sửa đổi), Luật Hòa giải ở cơ sở (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý, các Nghị định quy định chi tiết một số điều của các Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành theo yêu cầu của UBND thành phố và Sở Tư pháp.

III. Công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

1. Rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên theo yêu cầu, điều kiện thực tiễn của địa phương nhằm bảo đảm xây dựng đội ngũ hòa giải viên hoạt động hiệu quả; khuyến khích, huy động các tuyên truyền viên tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc; thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo, thống kê; kịp thời khen thưởng đối với tổ hòa giải, hòa giải viên có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

3. Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai các mô hình hiệu quả, cách làm hay về hòa giải cơ sở.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện các Đề án: “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” và “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn

5. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg.

6. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện và mức độ đạt của từng chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật; công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

IV. Công tác trợ giúp pháp lý

1. Triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2026 trên địa bàn xã.

3. Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2026-2031 sau khi được phê duyệt.

4. Tổ chức cung cấp, hỗ trợ thông tin pháp luật và thực hiện trợ giúp pháp lý cho người dân trên địa bàn xã; tiếp nhận, hướng dẫn, tư vấn, giải đáp kịp thời các yêu cầu, vướng mắc liên quan đến trợ giúp pháp lý, bảo đảm quyền được trợ giúp pháp lý của người dân, nhất là các đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật; đồng thời tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý.

5. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong hoạt động trợ giúp pháp lý, trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý.

V. Công tác hỗ trợ pháp lý cho DNNVV

1. Thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho DNNVV, hộ kinh doanh năm 2026 trên địa bàn xã.

2. Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật cho đội ngũ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, qua đó nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn xã.

3. Phối hợp tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu tìm hiểu pháp luật của doanh nghiệp trên địa bàn xã thông qua các hình thức khảo sát trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ xây dựng nội dung và giải pháp hỗ trợ pháp lý phù hợp.

4. Triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho DNNVV sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành, UBND thành phố và Sở Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; chủ trì triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch; đồng thời tổng hợp, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho DNNVV. Tổng hợp cáo cáo công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho DNNVV.

2. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; chủ động xây dựng nội dung, bố trí kinh phí và bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện công tác PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu; kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tại địa phương.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên chủ động phối hợp với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị triển khai hiệu quả công tác PBGDPL; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lồng ghép nội dung PBGDPL trong các phong trào, cuộc vận động, hoạt động giám sát, phản biện xã hội và tham gia hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao ý thức pháp luật trong Nhân dân trên địa bàn xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND&UBND xã để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- BTV Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQ xã và các đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Đạt